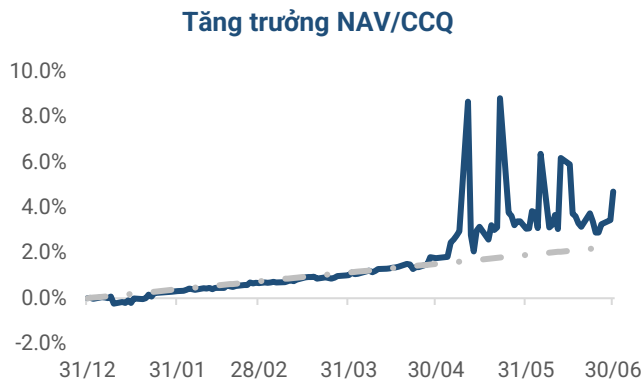




Tổng quan Quỹ

Ngày thành lập	22/09/2022
Phí quản lý	1,4%/năm
Phí phát hành	0,5%
	Dưới 12 tháng: 1,0%
Phí mua lại	Từ 12 tháng – Dưới 24 tháng: 0,5%
	Từ 24 tháng trở lên: miễn phí
Ngân hàng Giám sát	Vietcombank
Công ty Kiểm toán 2025	PwC Việt Nam
Tuần suất giao dịch	Thứ 2 – Thứ 6
Chỉ số tham chiếu (CSTC)	Lãi suất tiết kiệm 12 tháng của Ngân hàng Vietcombank

Diễn biến giá chứng chỉ quỹ so với chỉ số tham chiếu



Hiệu suất đầu tư (tính tới ngày 30/06/2025)

NAV/CCQ (VND)	12.017,57
Lợi nhuận từ đầu năm 2025 (%)	4,70%
Lợi nhuận từ khi thành lập (%)	20,18%

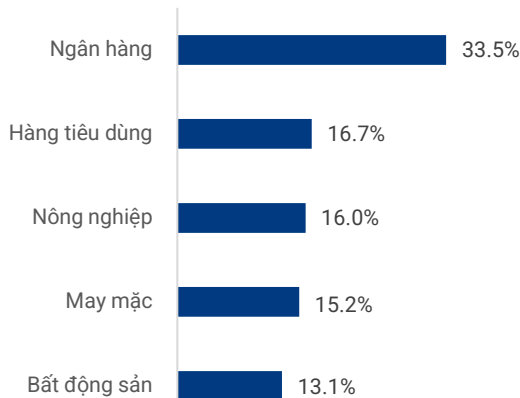
Giới thiệu

Mục tiêu đầu tư: Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bản Việt (VCAMFI) là quỹ đầu tư trái phiếu được đầu tư chủ động vào trái phiếu doanh nghiệp do các tổ chức uy tín tại Việt Nam phát hành và có tính thanh khoản cao, với mục tiêu chính là tạo ra lợi nhuận cao hơn lãi suất tiền gửi ngân hàng kỳ hạn 12 tháng trong trung và dài hạn.

Chiến lược đầu tư: Đội ngũ chuyên gia phân tích của Quỹ áp dụng khung Đánh giá tín dụng toàn cầu của S&P trong quy trình đầu tư đối với tất cả trái phiếu doanh nghiệp niêm yết và phân bổ vào các ngành nghề có lợi thế kinh doanh và khả năng trả nợ dựa trên triển vọng thị trường của Giám đốc Quỹ.

Quỹ phân bổ 70% - 80% vào trái phiếu doanh nghiệp niêm yết và chứng chỉ tiền gửi trong khi duy trì 20% - 30% tiền mặt và tiền gửi ngắn hạn để đảm bảo đủ thanh khoản cho các nhà đầu tư.

Phân bổ trái phiếu theo ngành



5 danh mục lớn (trừ tiền mặt)

Mã	Tên Công ty	%
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	16,7%
BAF	CTCP Nông nghiệp BAF Việt Nam	16,0%
TNG	CTCP Đầu tư và Thương mại TNG	15,2%
VBA	NH Nông nghiệp và PT Nông thôn Việt Nam	12,4%
BVB	Ngân hàng TMCP Bản Việt	12,2%

Nhận định Quỹ VCAMFI

1. Triển vọng thị trường

Cơ hội

- Dự thảo Luật Chứng khoán sửa đổi mặc dù thắt chặt điều kiện phát hành riêng lẻ nhưng không siết chặt thêm điều kiện phát hành trái phiếu ra công chúng, điều này sẽ thúc đẩy các doanh nghiệp phát hành trái phiếu ra công chúng nhiều hơn giúp thị trường minh bạch và phát triển bền vững.
- Tăng trưởng tín dụng cho lĩnh vực bất động sản, trong đó các vướng mắc về hành lang pháp lý dần được tháo gỡ, cụ thể là Luật Đất đai và Luật các Tổ chức Tín dụng.

Rủi ro

- Năm 2024, một số điều thuộc Nghị định 08 hết hiệu lực và áp dụng trở lại Nghị định 65, hoạt động phát hành để đảo nợ có thể sẽ gặp khó khăn khi các quy định về phát hành trở nên chặt chẽ hơn.
- Các Doanh nghiệp bất động sản thiếu thanh khoản và có nhiều dự án dở dang sẽ có ít động lực thanh toán trái phiếu trong ngắn hạn để tập trung nguồn tiền vào xây dựng và hoàn thành dự án.

2. Quỹ có hành động gì cho Cơ hội & Rủi ro đã nêu?

- Duy trì khoản tiền và tương đương tiền ở mức phù hợp đáp ứng thanh khoản cho nhà đầu tư.
- Duy trì tỷ trọng trái phiếu ở mức tối đa để cải thiện lợi nhuận cho nhà đầu tư.
- Chủ động quan sát động thái thay đổi lãi suất từ Ngân hàng Nhà nước trong thời gian tới để đưa ra những điều chỉnh phù hợp nếu cần thiết.

Cập nhật thị trường trái phiếu và vĩ mô

Thị trường trái phiếu:

Trong tháng 6 các doanh nghiệp phát hành **115.555 tỷ đồng** trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ, tăng **55%** so với tháng trước và tăng **36%** so với cùng kỳ. Ngành Ngân hàng phát hành 99.024 tỷ đồng chiếm tỷ trọng lớn nhất với 86% tổng khối lượng phát hành. Theo sau đó là ngành Bất động sản với 12.080 tỷ đồng chiếm 11% tổng khối lượng phát hành.

Việc thực hiện mua lại trái phiếu trước hạn của các doanh nghiệp trong tháng 06 tăng mạnh với **59.777 tỷ đồng**. Tổng khối lượng mua lại tăng **1,75 lần** so với tháng trước và tăng **1,35 lần** so với cùng kỳ. Ngân hàng là nhóm ngành có khối lượng mua lại trái phiếu nhiều nhất với 49.466 tỷ đồng chiếm 83% tỷ trọng tổng khối lượng mua lại. Ngành Bất động sản mua lại 3.653 tỷ đồng chiếm 6% tỷ trọng tổng khối lượng mua lại.

Vĩ Mô

- Tổng sản phẩm trong nước (GDP)** quý II/2025 tăng trưởng tích cực, với tốc độ tăng ước đạt **7,96%** so với cùng kỳ năm trước.
- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)** tháng 06/2025 tăng **0,48%** so với tháng trước và tăng **3,57%** so với cùng kỳ năm trước. Lạm phát bình quân 6 tháng đầu năm, CPI tăng **3,27%** so với cùng kỳ, lạm phát cơ bản tăng **3,16%**.
- Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP)** ước tính tăng **4,1%** so với tháng trước và tăng **10,8%** so với cùng kỳ năm trước.
- Tổng mức bán lẻ** ước đạt 570 nghìn tỷ đồng, tăng **8,3%** so với cùng kỳ năm trước nhờ sự đóng góp tích cực của ngành dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lưu hành.
- Chỉ số quản trị mua hàng PMI** đã giảm xuống mức **48,9** điểm trong tháng 6 so với 49,8 của tháng 5, cho thấy chỉ số này nằm dưới ngưỡng 50 điểm tháng thứ ba liên tiếp và báo hiệu sự suy giảm nhẹ của các điều kiện kinh doanh vào thời điểm sắp hết nửa đầu năm.
- Tổng kim ngạch xuất-nhập khẩu hàng hóa** ước đạt 76,15 tỷ USD, giảm **3,2%** so với tháng trước và tăng **18,1%** so với cùng kỳ năm trước. So với cùng kỳ năm trước, xuất khẩu tăng **16,3%**, nhập khẩu tăng **20,2%**.
- Vốn đầu tư NSNN** tháng 6 ước đạt 66,5 nghìn tỷ đồng, tăng **23,1%** so với cùng kỳ năm trước. Từ đầu năm, ước đạt 291,1 nghìn tỷ đồng, bằng **31,7%** kế hoạch năm và tăng **19,8%** so với cùng kỳ năm trước.
- Tổng vốn FDI đăng ký cấp mới** tháng đạt 3,1 tỷ USD, giảm **23,4%** so với cùng kỳ năm trước, **FDI thực hiện** đạt 2,8 tỷ USD, tăng **8,8%** so với cùng kỳ năm trước.